

Chữ Quốc Ngữ



Hoàng Hoa Triều

Giáo Sĩ Đắc Lộ đã dùng 23 mẫu tự La tinh để làm thành chữ Quốc Ngữ gồm A B C D E F G H I J K L M N O P Q R S T U V X Y, không có chữ J W Z.

Sau này các nhà điều chỉnh đã loại bỏ thêm chữ F. Ngoài ra còn thêm mẫu tự Đ và 5 dấu: sắc, huyền, hỏi, ngã, nặng; như vậy trong chữ Quốc Ngữ có 29 mẫu tự: A Ă Â B C D Đ E Ê G H I K L M N O Ô Ớ P Q R S T U Ư V X Y.

Xin trích một đoạn trong quyển sách Giáo Lý (Catechism) do Giáo Sĩ Đắc Lộ biên soạn được ấn loát vào năm 1651 tại Rome dày 324 trang. Đây là cuốn sách văn xuôi đầu tiên của nền văn hoá Việt Nam và là nền móng cho sự điều chỉnh để trở nên hoàn hảo sau này:

“Dies Primus” (Tiếng Latin) Ngày Thứ Nhứt.

“Ta cầu cù đức Chúa blời giúp úc cho ta biết tỏ tuàng đạo Chúa là nhưàng nào, vì bậy ta phải...ở thế này chẳng có ai fou lâu, vì chung kẻ đến bảy tám mươi tuổi chẳng có nhều, vì bậy ta nên tìm đàng nào cho ta đượ fou lâu, là kiếm ... fou bậy, thật là việ người cuén tử, khác

phép thế gian này, dù mà làm cho người đượ phú quý... chẳng làm đượ cho ta ngày fau.”

Phần có 3 dấu chấm... là chữ quá mờ, không thể đợc đợc.

Qua đoạn văn trên, chúng ta thấy có sự khác biệt khi Giáo Sĩ bắt đầu viết chữ Quốc Ngữ và bây giờ.

Thứ Nhít	Thứ Nhứt
Cù	Cùng
Úc	Súc
Blời	Trời
Tỏ Tuàng	Tỏ Tường
Bậy	Vậy
Việ	Việc
Cuén Tử	Quân Tử
Fou	Sống
Ngày Fau	Ngày Sau

Về sau, Giám Mục Taberd, Linh Mục Ravier, Grenibrel, Cordier, Ông Huỳnh Tịnh Của và Pétrus Trương Vĩnh Ký đã điều chỉnh lại cho hoàn hảo.

Năm 1838, Giám Mục Taberd đã soạn quyển tự điển Việt -La và La-Việt gồm 732 trang.

Năm 188, ông Pétrus Trương Vĩnh Ký, người rành tiếng La tinh, Hy Lạp, Pháp, Anh, Tàu, Nhật Bản đã cố vũ cho việc dùng chữ Quốc Ngữ thay tiếng Nôm vì rất khó viết, khó học, chỉ có 5% người dân biết viết, biết đọc !

Năm 1898, Linh Mục Genibrel soạn quyển tự điển Pháp-Việt.

Ông Huỳnh Tịnh Của (1834-1907) đã soạn quyển tự điển Việt đầu tiên, đây là nền móng cho những loại tự điển này về sau

Vào năm 1931, nhà sách Khai Trí đã cho phát hành cuốn tự điển La-Việt gồm 1272 trang, đây là cuốn đầy đủ nhất từ trước đến nay.

Năm 1934, Giáo Sĩ Cordier cũng đã ấn hành cuốn tự điển Pháp-Việt.

Chữ Quốc Ngữ có những ưu điểm mà tiếng Anh không có; mỗi chữ, dù dài, vẫn phát 1 âm, ví dụ chữ “khuyếch” có tới 7 mẫu tự, nhưng chỉ phát 1 âm và người nghe hiểu và viết lại đượ liền, không như tiếng Anh, mỗi lần xung tên,

phải đánh vần, người kia mới biết, rất bất tiện, nhất là khi nói trên điện thoại.

Về cách phát âm 5 dấu sắc huyền hỏi ngã nặng thì với người ngoại quốc rất khó, khó như người Việt đã trên 18 tuổi sang Hoa Kỳ, lưỡi đã cứng, dù nói tiếng Pháp lưu loát, khi nói chuyện với Mỹ, đôi khi phải dùng động từ quơ, quơ cả hai tay !

Cô Ý Lan làm việc tại Phòng Thông Tin Phật Giáo thuộc GHPGVNTN Văn Phòng II Viện Hoá Đạo Hải Ngoại tại Paris đã đưa ra nhận xét trong tiếng Việt có những cái thật vô lý:

Anh Không Quân bay giữa bầu trời thì lại không có quần (Không Quân).

Trái lại anh Hải Quân ở ngoài biển khơi phải ăn mặc cho thoáng hơn để bơi khi hữu sự, thì lại mặc hai quần (Hải Quân).

Điều này chứng tỏ cách phát âm 5 dấu của tiếng Việt rất khó đối với người ngoại quốc và các cháu người Việt ở thế hệ một tại Hoa Kỳ khi nói tiếng Việt, đôi khi người nghe không thể hiểu được vì bị trở ngại lúc phát âm 5 dấu này không chính!

Trong tiếng Anh và Tiếng Việt có sự trùng hợp lý thú, đó là động từ **cắt, cut**; đồng nghĩa, đồng âm và chữ dài nhất trong tiếng Anh cũng chỉ phát ra 1 âm, chữ **smiles**, những nụ cười, dài hơn 1 mile!

Năm 1627 Giáo sĩ Đắc Lộ là người đã tặng đồng hồ quả quýt và cuốn hình học cho Chúa Trịnh Tráng ở Đàng Ngoài.

Vào năm 1642, Chúa Nguyễn Phúc Lan ở Đàng Trong (lúc đó bản đồ Việt Nam mới đến Phú Yên) mời Giáo Sĩ vào cung điện dạy môn đại số, sau khi Giáo Sĩ tặng Chúa Nguyễn vài đồng hồ quả quýt, nhưng ban đêm lại giảng đạo, bị Chúa Nguyễn đuổi ra khỏi thành phố Huế, phải chạy vào Đà Nẵng.

Giáo Sĩ là con người thông minh, đẹp trai mà chẳng được Công Chúa nào tỏ tình như Công Chúa Mai Hoa dưới thời Hậu Lê đã ngỡ ý muốn cầu hôn với Linh Mục Ordonez de Cevallo và Chúa Trịnh Tráng cũng đã mời Giáo Sĩ Baldinotti thuộc Dòng Tên định cư luôn!

Có người hỏi thời Vua Tự Đức, Giám Mục nào đã xây dựng trại cùi để cứu giúp kẻ cùng khổ bị xã hội ruồng bỏ !

Xin thưa đó là Giám Mục Retord thuộc giáo phận Hà Nội, Ngài đã xây cất 20 căn nhà tại Vĩnh Trì vào năm 1851, bốn năm sau khi Vua Tự Đức lên ngôi (1847-1883) để làm bệnh viện cho người cùi xấu số !

Đến năm 1930, Cha Jean Cassaigne đã thành lập trại cùi tại Di Linh, Lâm Đồng. Ngài bị lây bệnh và mất tại đó sau khi làm Giám Mục Địa Phận Sài Gòn.

Trong năm 1971 đã có tới 6189 Nữ Tu phục vụ tại 41 bệnh viện với 7000 bệnh nhân, 239 trạm phát thuốc miễn phí, 36 nhà bảo sanh, 9 trại cùi với 2500 bệnh nhân, 82 cô nhi viện với 11.000 em và 29 nhà dưỡng lão.

Các Nữ Tu dòng Thánh Phao Lô đã lăn xả vào phục vụ tại các Viện Bào Lao.

Các Sư Huynh dòng Lasan đã giáo dục, đào tạo nhiều thanh niên ưu tú, nhiều nhân tài, các vị lãnh đạo nhiệt tâm phục vụ cho quê hương, dân tộc.

Tất cả đều nằm trong chính sách cứu nhân, độ thế của Vatican.

Prayers of
St. Ignatius
Loyola



*Lord, teach me to be generous,
Teach me to serve you as you deserve;
to give and not to count the cost,
to fight and not to heed the wounds,
to toil and not to seek for rest,
to labor and not to ask for reward,
save that of knowing that I do your will.*